

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

အလ အလ အလ  အလ အလ အလ



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XD SỐ 4
Năm 2018



Hà Nội, tháng 5 năm 2019





TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
Địa chỉ: 243A Đê La Thành – Láng Thượng – Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 37.668.976 Fax: (84-24) 37.668.863



Số: /ICON4-TCHC

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4 Năm báo cáo: 2018

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0100105574 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09 tháng 02 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 11 tháng 07 năm 2018.
- Vốn điều lệ: 160 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 160.000.000.000đ
- Địa chỉ: Tầng 8, toà nhà ICON4 TOWER - 243A Đê La Thành – P. Láng Thượng – Q. Đống Đa – TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: (024) 37 668 976
- Số Fax: (024) 37 668 863
- Website: www.icon4.com.vn
- Mã cổ phiếu: CC4

2. Quá trình hình thành và phát triển.

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 tiền thân là Công ty Xây dựng số 4 được thành lập ngày 18 tháng 10 năm 1959, tiền thân ban đầu là Công trường xây dựng Nhà máy phân đạm Hà Bắc và Công ty kiến trúc Bắc Hà Nội. Trải qua nhiều thời kỳ sáp nhập, đến năm 1995 Bộ Xây dựng có quyết định chuyển Công ty Xây dựng số 4 về trực thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội.

Từ năm 2006, Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần với tên gọi là **Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4** là một doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội.

Các cột mốc phát triển chính: Sự trưởng thành và phát triển của Công ty trong 60 năm qua có thể khái quát qua các giai đoạn (thời kỳ) sau:

Thời kỳ 1959 - 1965: Khôi phục kinh tế miền Bắc xã hội chủ nghĩa

Công ty Xây dựng số 4 lúc bắt đầu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), Đảng và Nhà nước ta chủ trương hàn gắn các vết thương chiến tranh, khôi phục và xây dựng nền kinh tế ở miền Bắc. Với tinh thần đó, nhiệm vụ đầu tiên của Công ty là xây dựng Nhà máy phân đạm Hà Bắc (1960). Công việc thi công gặp rất nhiều khó khăn như cơ sở vật chất nghèo nàn, trình độ chuyên môn nghiệp vụ hạn chế, lao động thủ công là chủ yếu, với gần 1.500 lao động đa

phần là bộ đội, thanh niên xung phong chuyển ngành... song với tinh thần cần cù lao động, sáng tạo vừa sản xuất vừa học tập nâng cao tay nghề nên Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch, chỉ tiêu và những yêu cầu được giao.

Thời kỳ 1965 - 1975: Xây dựng và chiến đấu chống chiến tranh xâm lược

Thời kỳ này, Công ty được giao thi công hàng loạt các công trình quân sự như: sân bay Kép, sân bay Gia Lâm, sân bay Hòa Lạc, kho vật tư kỹ thuật quân sự và các công trình khác như: Đài phát thanh 69 - 14, Bệnh viện Hữu Nghị... Bên cạnh đó, với tinh thần tất cả cho tiền tuyến công ty đã điều hàng trăm xe tải vận chuyển vật tư kỹ thuật quân sự chi viện cho chiến trường miền Nam, hàng ngàn thanh niên, công nhân của Công ty hăng hái lên đường làm nhiệm vụ chiến đấu và bảo vệ Tổ quốc. Thời kỳ 1965 - 1975 là thời kỳ lao động sáng tạo, dũng cảm quên mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của tập thể CBCNV Công ty Xây dựng số 4.

Thời kỳ 1975 - 1986: Xây dựng trong hòa bình thống nhất và bắt đầu thời kỳ đổi mới đất nước

Là một trong những đơn vị ngành được chọn để xây dựng mô hình quản lý mới, Công ty Xây dựng số 4 đã tiến hành phương thức phân công, phân cấp tự chủ trong sản xuất kinh doanh, làm ăn có lãi, tổ chức lại các xí nghiệp theo hướng chuyên ngành và theo vùng. Hoạt động của Công ty trải dài từ Thanh Hóa đến Lạng Sơn với nhiệm vụ thi công trên 6 tỉnh, thành phố trực thuộc. Hàng loạt các công trình được Công ty đảm nhận thi công thời kỳ này được đánh giá cao như công trình Nhà máy xe lửa Gia Lâm, Nhà máy kính Đáp Cầu, Nhà máy gạch chịu lửa tam tầng, Nhà máy ô tô 1 - 5, Nhà máy in sách giáo khoa Đông Anh, Nhiệt điện Phả Lại, Đài vệ tinh mặt đất Hoa Sen I và Hoa Sen II,... Nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý chất lượng đã đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của đội ngũ CBCNV Công ty Xây dựng số 4 trong quản lý kinh tế cũng như trong điều hành thi công. Với nhiều bằng khen, giấy chứng nhận và CBCNV được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng lao động sáng tạo. Công ty Xây dựng số 4 được Bộ Xây dựng đánh giá là Đơn vị mạnh, có kinh nghiệm và khả năng tổ chức thi công các công trình lớn đặc biệt có khả năng tập trung cơ động nhanh, chi viện cho các công trình trọng điểm khi Bộ Xây dựng giao.

Thời kỳ 1986 - 2005: Đổi mới, hội nhập và phát triển

Sự nghiệp đổi mới do Đảng ta lãnh đạo khởi đầu từ nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986) đưa nước ta sang thời kỳ phát triển mới. Nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa thực sự là động lực thúc đẩy các doanh nghiệp phải tự đổi mới nhất là đổi mới tư duy về kinh tế.

Tháng 5/1995, Công ty Xây dựng số 4 được Bộ Xây dựng quyết định trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội. Tại thời điểm này, kiện toàn tổ chức sản xuất, mạnh dạn đầu tư thiết bị mới, tuyển chọn đội ngũ cán bộ có phẩm chất, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ tốt, có sự năng động sáng tạo thích ứng với cơ chế thị trường là phương thức Công ty đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển trong điều kiện mới. Những công trình chất lượng cao của Công ty thi công trong thời kỳ này tiêu biểu như: Nhà họp Chính Phủ, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư, Văn phòng Quốc Hội, Nhà hát lớn thành phố Hà Nội, khách sạn Opera Hilton Hà Nội, Đại sứ quán Pháp, Thư viện quốc gia Hà Nội,...

Với hàng chục công trình đạt Huy chương vàng chất lượng cao và sự đánh giá tin tưởng của khách hàng trong và ngoài nước là bằng chứng khẳng định vị trí và sự phát triển của Công ty trong thời kỳ mới. Tốc độ tăng trưởng hàng năm của Công ty đạt 1,2 lần.

Công ty đã đầu tư khá nhiều thiết bị, công nghệ mới phục vụ sản xuất như: 03 giàn khoan cọc nhồi, 03 bộ búa đóng cọc, 03 bộ máy đầm rung, nhiều máy móc trang thiết bị khác,... CBCNV có đủ việc làm, đời sống được cải thiện.

Thời kỳ 2006 - nay: chuyển đổi hoạt động sang hình thức Công ty cổ phần

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 được thành lập theo Quyết định số 2370/QĐ-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2005 của Bộ Xây dựng. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105574 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/02/2006, thay đổi chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 10 ngày 11/7/2018.

**** Các sự kiện quan trọng***

- Ngày 26 tháng 12 năm 2005 là dấu mốc đặc biệt quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng số 4. Theo quyết định số 2370/QĐ-BXD, ngày 26 tháng 12 năm 2005, của Bộ xây dựng Công ty Xây dựng số 4 được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

- Ngày 29 tháng 01 năm 2008, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 287/UBCK-GCN với tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 4.076.435 cổ phiếu.

- Ngày 31 tháng 07 năm 2008, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 được UBCKNN ra công văn số 1549/UBCK chấp thuận cho Công ty phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt và người lao động có chọn lọc với tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 423.565 cổ phiếu.

- Ngày 01 tháng 02 năm 2010, Công ty được UBCKNN chấp thuận cho Công ty phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược tăng vốn điều lệ công ty từ 90 tỷ đồng lên 133 tỷ đồng.

- Ngày 14 tháng 03 năm 2011 Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 40/GCN-UBCK với tổng số lượng cổ phiếu chào bán 2.700.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ 133 tỷ lên 160 tỷ.

- Ngày 28/07/2017 cổ phiếu Công ty đã được chính thức giao dịch trên sàn UPCOM theo Quyết định số 547/QĐ-SGDHN ngày 21/07/2017 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

**** Ngành nghề kinh doanh***

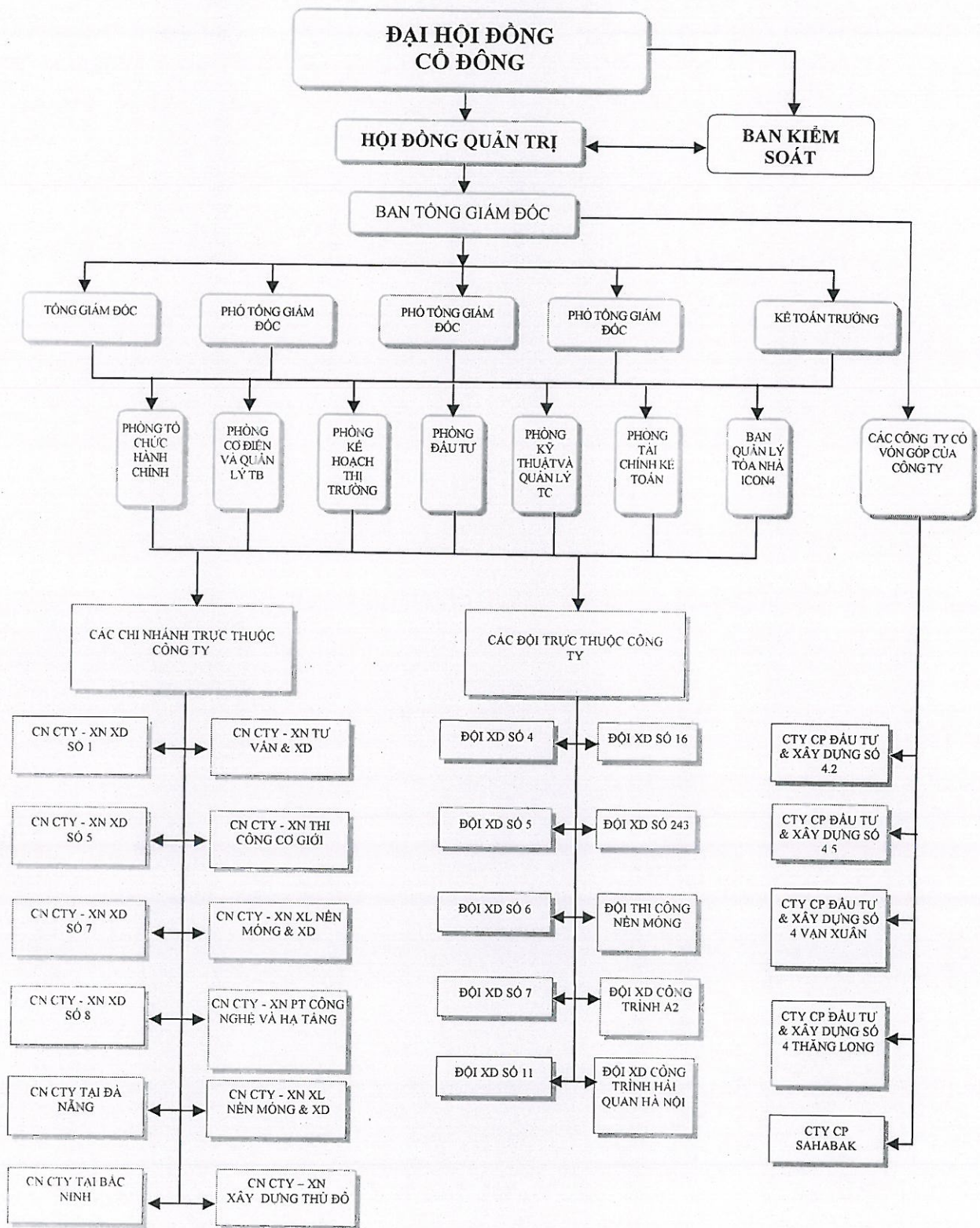
- Nhận thầu, tổng thầu xây dựng các công trình dân dụng công nghiệp.
- Tư vấn, tổng thầu tư vấn và xây dựng các dự án đầu tư xây dựng.
- Sửa chữa, phục hồi, lắp đặt, phục chế các di tích lịch sử, thiết bị phòng cháy nổ, điện lạnh, sửa chữa xe máy thi công xây dựng.
- Đầu tư, kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng đô thị, khu dân cư, khu công nghệ cao.
- Khai thác và chế biến, kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng.
- Đầu tư kinh doanh du lịch, thương mại dịch vụ, nhà hàng khách sạn....

**** Địa bàn kinh doanh***

Địa bàn hoạt động của Công ty rộng khắp cả nước. Hiện nay chủ yếu hoạt động kinh doanh trên khu vực miền Bắc và khu vực miền Trung.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị: Sơ đồ cơ cấu tổ chức quản lý



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

4.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

4.2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ theo quy định và Điều lệ của Công ty.

4.2.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm ba thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định và Điều lệ của Công ty.

4.2.4. Ban Tổng giám đốc

Bộ máy quản lý của Công ty chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Công ty có một Tổng giám đốc điều hành, các phó tổng giám đốc giúp việc cho Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc là người đại diện pháp nhân của Công ty trong mọi giao dịch kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các quyền và nghĩa vụ theo quy định và Điều lệ của Công ty.

4.2.5. Các phòng ban chức năng

- Phòng Tổ chức Hành chính;
- Phòng Tài chính kế toán;
- Phòng Kế hoạch Thị trường;
- Phòng Đầu tư;
- Phòng Kỹ thuật và quản lý thi công;
- Phòng Kinh doanh và quản lý Thiết bị;
- Ban quản lý Tòa nhà ICON4 TOWER;

4.2.6. Các đơn vị trực thuộc công ty và chi nhánh

- Chi nhánh phía bắc - Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4

Địa chỉ: Thôn Cổ Mễ - Vũ Ninh - Thị xã Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02413831803

fax: 0241.3824339

- Chi nhánh Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 tại thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ: 43 Hà Huy Tập, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Chi nhánh - Xí nghiệp xây dựng số 1

Địa chỉ: Đức Giang - Long Biên - Hà Nội

Điện thoại: 04.36558658

fax: 04.3658658

- Chi nhánh - Xí nghiệp xây dựng số 5

Địa chỉ: 22 Long Châu - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại: 04.37162766

- Chi nhánh - Xí nghiệp Xây dựng số 7

Địa chỉ: 243 A Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 04.38329907

fax: 04.38329907

- Chi nhánh - Xí nghiệp Xây dựng số 8

Địa chỉ: 369 Trường Chinh - Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 04.38531285

- Chi nhánh - Xí nghiệp Xử lý Nền móng & XD

Địa chỉ: Toà nhà ICON4 Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 04.37606086

- Chi nhánh - Xí nghiệp Thi công Cơ giới

Địa chỉ: Dốc Vân - Yên Thường - Gia Lâm - Hà Nội

Điện thoại: 04.35568038

- Chi nhánh - Xí nghiệp Tư vấn và Xây dựng

Địa chỉ: Toà nhà ICON 4 Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 04.3767104

- Chi nhánh - Xí nghiệp Phát triển Công nghệ và hạ tầng.

Địa chỉ: 22 Nguyễn Khánh Toàn - Cầu Giấy - Hà Nội;

Điện thoại: 04.37672416

- Chi nhánh - Xí nghiệp xây dựng Thủ đô

Địa chỉ: Tầng 7, Toà nhà ICON 4, 243A Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 04.23466969

- Và các Đội công trình trực thuộc Công ty.

4.3. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty con: không

- Danh sách công ty liên kết, Công ty có vốn góp đầu tư:

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Hoạt động kinh doanh chính
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 - Vạn Xuân	Số 20 lô BT2, Khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, Từ Liêm, Hà nội	8%	Đầu tư xây dựng
2	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.5	319/C11 Lý Thường Kiệt phường 15 quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	30%	Đầu tư xây dựng

3	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.2	Tầng 7 toà nhà ICON4 - 243 A Đê La Thành Đống Đa - Hà nội	30%	Đầu tư xây dựng
4	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 . Thăng Long	243A Đê La Thành Đống Đa - Hà Nội	30%	Đầu tư xây dựng
5	Công ty cổ phần SAHABAK	Bắc Cạn	05%	Chế biến gỗ

5. Định hướng phát triển

5.1. Mục tiêu chủ yếu của Công ty

Nhiệm kỳ 2016 - 2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 là nhiệm kỳ gắn liền với giai đoạn triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 - 2020 của Đất nước.

Trong giai đoạn này, nhận định chung cho thấy, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ khả quan hơn. Động lực phát triển cho kinh tế toàn cầu sẽ được chuyển từ các nước phát triển trong giai đoạn đầu sang các nước đang phát triển trong giai đoạn tiếp theo. Tuy nhiên Công ty cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: thị trường có sự cạnh tranh ngày càng gay gắt và khốc liệt hơn, nguồn tài chính của Công ty chưa cân đối được vẫn còn nợ đọng lớn, năng lực hiện có của Công ty đã bị suy giảm nhiều sau nhiều năm Công ty vật lộn trong khó khăn,... Chính vì vậy mà trước khi bước sang nhiệm kỳ này, với chức năng nhiệm vụ là định hướng chiến lược cho sự phát triển của Công ty, nhiệm vụ của HĐQT Công ty hết sức nặng nề.

Trên tinh thần đó, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đã đặt ra những mục tiêu và định hướng cho các hoạt động của mình trong nhiệm kỳ tới (2016 - 2020) với những nội dung cơ bản sau:

“Tiếp tục duy trì và phát huy tối đa tiềm lực hiện có của Công ty để tập trung phát triển lĩnh vực thi công xây lắp – Ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty. Đẩy mạnh công tác đầu tư vào các dự án đang triển khai, khai thác có hiệu quả các dự án đã đầu tư, tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty cho hiệu quả và phù hợp với nhiệm vụ mới. Mục tiêu là phát triển doanh nghiệp một cách ổn định, bền vững, không ngừng duy trì và nâng cao hơn nữa lợi ích của doanh nghiệp, lợi ích của người lao động và lợi ích của các cổ đông, tiếp tục khẳng định và không ngừng nâng cao thương hiệu ICON4 trên thị trường”.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Công tác thi công xây lắp

Thi công xây lắp là ngành nghề truyền thống của Công ty, Công ty đã có 60 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực này, Công ty đã thi công hàng ngàn các công trình lớn nhỏ trên phạm vi cả nước, có nhiều công trình lớn trong các lĩnh vực như chính trị, văn hóa, quân sự,... Các công trình do Công ty thi công trong những năm qua đều đảm bảo chất lượng, đạt yêu cầu về kỹ, mỹ thuật, được chủ đầu tư và các bạn hàng đánh giá cao.

Để tiếp tục duy trì và phát triển ngành nghề thi công xây lắp của Công ty, HĐQT Công ty cần xây dựng một chiến lược phát triển cụ thể hơn nữa để làm sao phát huy tối đa những tiềm năng và năng lực hiện có của Công ty trong lĩnh vực thi công xây lắp, tiếp tục nghiên cứu và triển khai việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật và khoa học quản lý mới, tiên tiến của thế giới vào công tác thi công xây lắp, tiếp tục đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công tiên tiến hiện đại để nâng cao hơn nữa năng lực thi công của Công ty, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của CBCNV trong lĩnh vực thi công xây lắp, có kế hoạch xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ chỉ huy giỏi, tâm huyết cũng như đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề để đảm đương các nhiệm vụ mới.

Trong công tác thị trường, ngoài thị trường có nguồn vốn Nhà nước, HĐQT Công ty cần chỉ đạo đẩy mạnh việc khai thác và triển khai trên các thị trường có nguồn vốn tư nhân, vốn cổ phần và vốn nước ngoài,... công tác đấu thầu, dự thầu, cần chỉ đạo việc tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng của công tác làm hồ sơ dự thầu, cần phải phân tích, lựa chọn thật kỹ xem tính khả thi và hiệu quả của từng dự án trước khi tham gia.

Việc giao nhiệm vụ triển khai thi công xây lắp cũng cần phải được cân nhắc kỹ lưỡng để làm sao giao cho những đơn vị, những cá nhân có đủ năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tâm huyết với nghề với doanh nghiệp để triển khai thực hiện, phát huy cao nhất tính chủ động và tính trách nhiệm của người thực hiện.

Trong quá trình triển khai thi công phải thường xuyên theo dõi kiểm tra giám sát chặt chẽ để đảm bảo công trình thi công đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả kinh tế. Các công tác làm hồ sơ hoàn công, thanh quyết toán công trình và thu hồi công nợ cũng phải được chỉ đạo thường xuyên để đảm bảo và nâng cao hiệu quả của công tác này.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả của công tác đầu tư

Đây là lĩnh vực hoạt động đã không đạt được kỳ vọng trong nhiệm kỳ vừa qua, gây ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD chung của Công ty. Các dự án đầu tư bất động sản đều tiến triển chậm, một số dự án không triển khai được phải cơ cấu lại, việc đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị cũng chưa được quan tâm thực hiện.

Tại thời điểm hiện nay Công ty đã và đang tập trung hoàn tất các thủ tục đầu tư ở dự án Nhóm nhà ở phía Đông Nam đường Lê Văn Lương (nay là đường Tô Hữu), trong những năm vừa qua công tác đầu tư tại dự án này đã có những bước tiến triển tốt, các thủ tục đầu tư đã cơ bản hoàn thành. Tuy nhiên để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả của Công tác đầu tư, HĐQT Công ty trong năm tới cần phải tập trung chỉ đạo thật kiên quyết, sát sao hơn nữa, các thủ tục đầu tư cần phải được thực hiện một cách nhanh gọn và đúng quy định của Pháp luật, đảm bảo tiết kiệm chi phí và mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu, lập dự án đầu tư tại Khu đất tại Dốc Vân (Yên Thường - Gia Lâm - Hà Nội), Khu đất tại Thượng Thanh - Long Biên - Hà Nội, Quyết toán dứt điểm dự án tòa nhà đa năng ICON4 - TOWER, nâng cao hơn nữa năng lực quản trị việc khai thác, vận hành tòa nhà.

Chú trọng hơn nữa việc đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công để đáp ứng tốt nhất yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và không ngừng nâng cao năng lực của Công ty.

- Tiếp tục cơ cấu và hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý của Công ty

Năm vừa qua, công tác cơ cấu, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty cũng đã được HĐQT Công ty đạt ra và chỉ đạo thực hiện, tuy nhiên việc thực hiện chưa đạt kết quả như mong muốn. Bộ máy của Công ty vẫn còn cồng kềnh và không hiệu quả, chưa cơ cấu, sắp xếp được một số đơn vị yếu kém để ảnh hưởng đến hiệu quả chung của toàn Công ty, ...

Đi liền với việc xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức, quản lý, Công ty tiếp tục chỉ đạo việc chỉnh sửa và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, tiếp tục xây dựng và ban hành các quy chế quản lý mới để bổ sung và điều chỉnh các hoạt động, các lĩnh vực SXKD mới làm sao cho các quy chế quản lý điều hành của Công ty luôn đúng với các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tăng cường sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau giữa các bộ phận, các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nâng cao tính tự chủ và trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức trong hoạt động, làm sao đảm bảo hiệu quả tối đa của công tác quản lý điều hành của Công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác xây dựng nguồn nhân lực của Công ty

Nguồn nhân lực của Công ty luôn được HĐQT Công ty đánh giá là một trong những yếu tố quyết định của mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm vừa qua, nguồn nhân lực của Công ty đã bị mai một và suy giảm mạnh do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế và những khó khăn nội tại của Công ty. Do đó, với những nhiệm vụ mới của Công ty đòi hỏi công tác nhân sự phải tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện. Cần tiếp tục sắp xếp lại cho thật gọn nhẹ, phù hợp và phát huy tối đa năng lực hiện có của nguồn nhân lực.

Tăng cường công tác đào tạo và đào tạo lại để nâng cao hơn nữa chất lượng của nguồn nhân lực, hàng năm phải xây dựng kế hoạch đào tạo cụ thể, xác định rõ đối tượng đào tạo, nội dung đào tạo cụ thể, có dành một nguồn kinh phí xác định thoả đáng để đảm bảo triển khai và thực hiện công tác đào tạo và đào tạo lại một cách bài bản, đạt hiệu quả cao.

Bên cạnh đó Công ty xây dựng các chính sách trả lương, thưởng sao cho phát huy được cao nhất trí tuệ, năng lực và nhiệt huyết của người lao động, tạo ra môi trường và động lực tốt cho người lao động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thu hút những nguồn lực có trình độ chuyên môn cao ở bên ngoài về công tác tại đơn vị.

5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) của Công ty

Bên cạnh việc hoàn thành các mục tiêu SXKD của Công ty, vấn đề an sinh cho người lao động cũng được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty luôn quan tâm sát sao đến việc tìm công ăn việc làm cho người lao động, việc giải quyết chế độ chính sách, tiền lương tiên công của người lao động cũng để đảm bảo cho người lao động ổn định tư tưởng, yên tâm làm việc. Đồng thời công tác xây dựng và củng cố nâng cao tác phong làm việc, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, thiết lập và duy trì trật tự, kỷ cương trong quản lý điều hành và trong lao động sản xuất.

Mặt khác Công ty cũng luôn quan tâm đến công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình sản xuất. Đảm bảo cho người lao động có môi trường làm việc đảm bảo an toàn và an tâm làm việc.

6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty

6.1. Rủi ro về kinh tế

Nền kinh tế tăng trưởng hoặc giảm sút tác động trực tiếp đến sự phát triển của thị trường xây dựng. Sự phát triển kinh tế luôn đi cùng với sự gia tăng các nhu cầu về xây dựng. Ngược lại nếu nền kinh tế suy thoái, tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm, nguồn thu nhập của nền kinh tế giảm dẫn tới nhu cầu về xây dựng hạ tầng và xây dựng dân dụng cũng giảm theo. Điều đó ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

6.2. Rủi ro về lãi suất, lạm phát

Khi lạm phát ở mức cao, giá cả leo thang, giá các yếu tố đầu vào cho sản xuất tăng cao, đặc biệt là trong lĩnh vực xây dựng như xi măng, sắt, thép... làm giá thành công trình cao, gây khó khăn cho ngành xây dựng và tác động trực tiếp đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, nợ phải thu của khách hàng thường ở mức cao, luôn phải huy động vốn và vay ngân hàng. Do đó, nếu lãi suất biến động theo chiều hướng đi lên, chi phí lãi vay cho phần vốn bị chiếm dụng sẽ cao, ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.3. Rủi ro về thị trường

Thị trường hoạt động xây dựng là một thị trường nhạy cảm với các diễn biến của nền kinh tế. Nền kinh tế phát triển và ổn định luôn đi đôi với các khoản đầu tư lớn vào hạ tầng cơ sở, chính điều này đã làm cho lĩnh vực xây dựng trở thành một thị trường hấp dẫn thu hút nhiều doanh

nghiệp tham gia. Những yếu tố trên làm cho tính cạnh tranh trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty ngày càng tăng và mỗi ngày một khốc liệt hơn.

6.4. *Rủi ro của đợt chào bán cổ phần*

Để đáp ứng nhu cầu của sản xuất, Công ty đang tiến hành phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ năm 2019. Việc tăng vốn điều lệ sẽ làm pha loãng cổ phiếu của Công ty. Việc phát hành cổ phiếu có thể gây ra 3 ảnh hưởng sau:

- Phần trăm sở hữu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện thời có thể giảm xuống.
- Thu nhập trên đầu cổ phiếu có thể suy giảm do thu nhập được chia cho một số lượng cổ phiếu lớn hơn.
- Chia quyền kiểm soát cho cổ đông mới.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. *Kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2018*

Năm 2018 vẫn là năm rất khó khăn đối với Công ty. Mặc dù Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã đưa ra và thực hiện đồng thời nhiều giải pháp để cơ cấu lại tài chính của Công ty như: Đẩy mạnh thu hồi vốn tại các công trình xây lắp; Tích cực tìm đối tác để chuyển nhượng và cho thuê mặt bằng sàn tại tòa nhà ICON4; Tăng cường marketing tìm kiếm việc làm;... nhưng kết quả SXKD không đạt được các mục tiêu như kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018 (đã điều chỉnh)	Kết quả thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/ KH (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	450	370,20	82,27
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	520	373,09	71,73
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	550	514,70	93,58
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,5	2,15	143,33
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	160	160	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0	0	

Năm 2018 vẫn là năm có nhiều khó khăn, thách thức đối với Công ty: nhân sự cao cấp thay đổi nhiều, số dư vay vẫn còn cao, tồn đọng vốn lớn tại các công trình đã thi công xong không thu hồi được, thiếu công việc làm. Mục tiêu năm 2018 của Công ty là lấy việc duy trì và ổn định, đảm bảo cuộc sống của CBCNV-LĐ.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 đạt thấp hơn kế hoạch và không hoàn thành so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. *Danh sách Ban lãnh đạo và điều hành Công ty*

*** Hội đồng quản trị**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi
1	Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT	Kể từ ngày 07/07/2017
2	Trần Xuân Hùng	Phó chủ tịch HĐQT	Kể từ ngày 03/07/2018
3	Nguyễn Kim Thành	Thành viên HĐQT	Phó chủ tịch HĐQT từ ngày 07/07/2017; thôi Phó chủ tịch từ ngày 16/10/2018
4	Nguyễn Song Hà	Thành viên HĐQT	Kể từ ngày 12/09/2016
5	Nguyễn Đức Hà	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT kể từ ngày 25/05/2018

*** Ban điều hành**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi
1	Trần Xuân Hùng	Tổng giám đốc	Miễn nhiệm ngày 03/7/2018
2	Nguyễn Đức Hà	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 03/7/2018
3	Đỗ Thị Bích Thủy	P. Tổng giám đốc	
4	Nguyễn Song Hà	P. Tổng giám đốc	
5	Phùng Thị Hồng Nhung	Kế toán trưởng	

*** Ban kiểm soát**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi
1	Vũ Quốc Miên	Trưởng ban kiểm soát	Bổ nhiệm kể từ ngày 12/9/2018
2	Ngô Xuân Vinh	Thành viên BKS	Kể từ ngày 12/09/2016
3	Vũ Kim Huệ	Thành viên BKS	Kể từ ngày 12/09/2016

2.2. Tóm tắt lý lịch

2.2.1. Ông Nguyễn Thanh Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/04/1974.
- Quê quán: Xã Nghi Trường, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 18, Khu C2, Khu Đô thị Nam Thăng Long, Phường Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội.
- Chứng minh nhân dân số: 040074000015 Cấp ngày: 13/8/2015.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

Quá trình Công tác:

07/1997 - 06/2007	Công tác tại Phòng Kế Toán, Tổng Công ty XD Hà Nội, Bộ Xây Dựng.
07/2007 - 08/2009	Phó trưởng Ban Tài Chính - Kế toán & Kiểm toán - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam. Ngoài ra còn tham gia với tư cách là đại diện phần vốn/ Ban kiểm soát tại các đơn vị mà Tổng công ty PV Power góp vốn: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí VN (PVE), Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkđrinh; Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Việt Lào, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực - Dầu khí Việt Nam (PVPS).
09/2009 - 01/2010	Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC).
02/2010 - 04/2011	Kế toán trưởng Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Việt Nam - Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.
05/2011 - 06/2012	Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Bất động sản Dầu khí Việt Nam - SSG.
07/2012 - 02/2015	Giám đốc Khối quản lý Bất động sản Tập đoàn Bảo Việt, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Đầu tư Bảo Việt, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Khách sạn và du lịch Bảo Việt, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEB A
02/2015 - 10/2015	
11/2015 - 12/2015	Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Thương mại Lộc Việt, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Khách sạn và du lịch Bảo Việt, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEB A, UV HĐQT Công ty CP Đầu tư và thương mại Dầu khí Nghệ An, Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Qui Nhơn.
1/2016 - 08/2016	Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Khách sạn và du lịch Bảo Việt, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEB A, UV.HĐQT Công ty CP Đầu tư và thương mại Dầu khí Nghệ An, Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Qui Nhơn.
09/2016 - 6/2017	Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEB A, UV.HĐQT Công ty CP Đầu tư và thương mại Dầu khí Nghệ An, Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Qui Nhơn.
7/2017 - 1/2019	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng quốc tế VIGEB A.
1/2019 - đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 28/12/2018: 0 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.2. Ông Trần Xuân Hùng - Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/3/1974
- Quê quán: Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh.

- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
- Địa chỉ thường trú: P508 - K12B, Bách Khoa, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 0116700154; Cấp tại Hà Nội ngày 15/12/2016
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

- 07/1995 - 11/1996: Kỹ sư XD - Công ty CP Tư vấn Đầu tư PT và XD
 - 12/1996 -12/2006: Kỹ sư XD - Công ty CP Đầu tư và XD số 6
 - 01/2007 - 11/2007: Phó giám đốc Chi nhánh Công ty -Xí nghiệp Xử lý Nền móng và XD
 - 12/2007 - 08/2016: Giám đốc Chi nhánh Công ty - Xí nghiệp Xử lý nền móng và XD.
 - 09/2016 - 12/2016 : Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP đầu tư và XD số 4
 - 01/2017 - 06/2018: Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và XD số 4
 - 07/2018 đến nay: Phó chủ tịch HĐQT Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty - Xí nghiệp Xử lý nền móng và XD
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 28/12/2018: 59 CP
 - Số cổ phần đại diện vốn của Tổng công ty XD Hà Nội - CTCP: 2.482.500 CP đại diện 60% vốn TCT chiếm 15,52% VDL
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.2.3. Ông Nguyễn Kim Thành – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/02/1969
- Quê quán: Tương Giang - Từ Sơn - Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 24/91 đường Hồng Hà - Phúc Xá - Ba Đình - Hà Nội
- Chứng minh nhân dân số: 027069000034; Cấp ngày 09/02/2015
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Quá trình Công tác

- 03/1988 - 03/1991: Hạ sỹ - Phòng Hậu cần - Sư đoàn 336 - Quân khu I
- 04/1991 - 12/1998: Xuất ngũ về địa phương, học nghề
- 01/1999 - 12/2004: Nhân viên - Xí nghiệp XD số 2 - Công ty Xây dựng số 4; học Đại học Kiến trúc Hà Nội
- 01/2005 - 06/2007: Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng, Chủ nhiệm công trình - Xí nghiệp xây dựng số 2 - Công ty CP Đầu tư và XD số 4.
- 07/2007 - 12/2013: Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn và XD - Công ty CP Đầu tư và XD số 4.
- 01/2014 - 12/2016: Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu

tư và XD số 4.

- 01/2017 - 06/2017: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4
07/2017 - 10/2018: Bí thư Đảng ủy, Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và XD số 4
10/2018 đến nay: Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT Công ty, kiêm Giám đốc CN - Xí nghiệp Tư vấn và XD

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 28/12/2018: 2.815.885 CP
- Số cổ phần đại diện vốn của Tổng công ty XD Hà Nội - CTCP: 1.655.000 CP đại diện 40% vốn TCT chiếm 10,34% VDL
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.4. Ông Nguyễn Song Hà - Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 14/08/1971
- Quê quán: Đức Bình, Đức Thọ, Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P907, tầng 9, Tòa nhà HEI TOWER, số 1 Ngụy Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số chứng minh nhân dân: 001071015001
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng

Quá trình công tác

- 10/1993 - 09/2005: Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng XD công trình - Công ty XD số 4
10/2005 - 10/2007: Phó phòng kỹ thuật thi công, Trưởng ban điều hành công trình Sông Nghèn Hà Tĩnh - Công ty CP Đầu tư & XD số 4
11/2007- 4/2008: Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty
4/2008 - 5/2008: Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty, Thành viên ban kiểm soát công ty
6/2008 - 4/2009: Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty, Trưởng ban kiểm soát Công ty.
5/2009 đến nay Thành viên Hội đồng quản trị , Phó tổng giám đốc công ty CP ĐT và XD số 4.

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 28/12/2018: 79.096CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.2.5. Ông Nguyễn Đức Hà – Tổng giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 24/10/1976
- Quê quán: Đồng Cương - Yên Lạc - Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 76, Tập thể 829, Yên Xá, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 011862471; cấp ngày: 02/03/2010
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

- 06/1999 - 12/1999: Cán bộ phòng hạ tầng - Công ty Tư vấn XD công trình Licogi
- 12/1999 - 03/2004: Cán bộ giám sát - Tập đoàn JURONG ENGINEERING LIMITED (JEL)
- 03/2004 - 03/2011: Cán bộ - Công ty CP XD Phục Hưng Holdings
- 03/2011 - 04/2018: Phó tổng Giám đốc - Công ty CP Dịch vụ Hàng không Thăng Long
- 05/2018 - 06/2018: Thành viên HĐQT, Phó tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và XD số 4
- 07/2018 đến nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và XD số 4
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến 28/12/2018: 150.300 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.3. Ban giám đốc

2.3.1. Ông Nguyễn Đức Hà

(Sơ yếu lý lịch đã đề cập trong phần HĐQT).

2.3.2. Ông Nguyễn Song Hà - Phó Tổng giám đốc

(Sơ yếu lý lịch đã đề cập trong phần HĐQT)

2.3.3. Bà Đỗ Thị Bích Thủy - Phó Tổng giám đốc

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 13/02/1971
- Quê quán: Hiệp Thuận - Phúc Thọ - Hà Tây
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 503 nhà C3 - Làng quốc tế Thăng Long – P. Dịch Vọng – Q. Cầu Giấy – TP. Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: Số 011795757; cấp ngày 03/05/2006
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

Quá trình Công tác:

- 9/1993 - 6/1994 Chuyên viên kế toán phòng TCKT Cty CP ĐT và xây dựng số 4
- 7/1994 - 12/1995 Phụ trách kế toán Xí nghiệp XD số 5 - Công ty CP Đầu tư & XD số 4

- 01/1996 - 12/1996 Chuyên viên kế toán - Phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Đầu tư & XD số 4
- 01/1997 - 5/2004 Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP Đầu tư & XD số 4
- 6/2004 - 3/2013 Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư & XD số 4
- 4/2013 - 12/2015 Phó Tổng giám đốc, kiêm Kế toán trưởng Công ty CP ĐT & XD số 4
- 01/2016 - đến nay Phó tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư & XD số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến 28/12/2018: 60.832 CP
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.3.4. Bà Phùng Thị Hồng Nhung - Kế toán trưởng Công ty

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 10/05/1972
- Quê quán: Hạ Hòa - Thanh Ba - Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Chứng minh nhân dân: 012614542, cấp ngày 20/06/2003.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính
- Địa chỉ thường trú: Số 439 Hoàng Hoa Thám - Liễu Giai - Ba Đình - Hà Nội

Quá trình công tác:

- 07/1994 - 06/1995: Phụ trách Kế toán Xí nghiệp XD số 6 - Công ty XD số 4
- 07/1995 - 05/2008: Kế toán - Phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Đầu tư và XD số 4
- 06/2008 - 12/2015: Phó phòng Tài chính Kế toán - Công ty CP Đầu tư và XD số 4
- 01/2016 - 10/2016: Q. Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Đầu tư và XD số 4
- 11/2016 - 12/2018: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 28/12/2018: 69.625 CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.3. Ban Kiểm Soát Công ty

2.3.1. Ông Vũ Quốc Miên - Trưởng Ban kiểm soát (từ tháng 9/2018)

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 12/04/1976
- Quê Quán: Hiến Nam, Kim Động, Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 32, ngõ 56/16, Lê Văn Hiến, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 001076002759, cấp ngày: 23/09/2014
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 28/12/2018: 0 CP

Quá trình công tác:

- 1999 - 03/2006: Kế toán - Phòng Tài chính kế toán Trung tâm Bưu chính quân đội
- 04/2006 - 05/2010: Kế toán trưởng - Công ty CP Vận tải và DL Hương Sơn (HUTRANCO)
- 06/2010 - 07/2013: Kế toán trưởng - Công ty CP Đầu tư FORINCONS
- 09/2013 - 07/2015: Kế toán trưởng - Công ty CP Bê tông Hà Thanh
- 08/2015 - 07/2018: Phó ban Kế toán - Tập đoàn Tân Hoàng Minh
- 08/2018 - 08/2018: Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và XD số 4
- 09/2018 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư và XD số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư bất động sản TASECO.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.3.2. Bà Vũ Kim Huế - Thành viên Ban kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh: 23/09/1973
- Quê Quán: Bình Minh, Bình Giang, Hải Dương.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P203, A9, Số 1 Bùi Ngọc Dương, Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Chứng minh nhân dân: 012438778; cấp tại công an Hà Nội ngày 12/09/2009
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 28/12/2018: 0 CP

Quá trình công tác:

- 01/1996 - 07/1996: Nhân viên - Công ty XD số 1 - Tổng Công ty XD Hà Nội.
- 08/1996 - 02/2000: Kế toán - Công ty XD Thủ Đô - Tổng Công ty XD Hà Nội
- 03/2000 - 12/2000: Kế toán - Đội Thiết bị - Công ty XD số 4
- 01/2000 - 05/2006: Kế toán - Xí nghiệp Tư vấn và XD - Công ty CP và Đầu tư XD số 4
- 06/2006 - 09/2016: Phụ trách kế toán của CN - Xí nghiệp Tư vấn và XD - Công ty CP ĐT và XD số 4

09/2016 - đến nay: Thành viên Ban kiểm soát, Phụ trách kế toán - Xí nghiệp Tư vấn và XD
- Công ty CP ĐT và XD số 4

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.3.3. Ông Ngô Xuân Vinh - Thành viên Ban kiểm soát

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 06/08/1973
- Quê Quán: Tam Sơn, Từ Sơn, Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 12 Lô 5A Khu đô thị Trung Yên, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012648986; cấp tại công an Hà Nội ngày 25/7/2012
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 28/12/2018: 5.342 CP

Quá trình công tác:

- 8/1996 - 9/2004: Cán bộ kỹ thuật - Công ty Xây dựng số 4
- 9/2004 - 3/2006: Phó Ban Bảo hộ lao động Công ty CP ĐT & XD số 4
- 4/2006 - 4/2008: Trưởng ban Bảo hộ lao động Công ty CP ĐT & XD số 4
- 4/2008 - 8/2016: Thành viên BKS, Trưởng ban Bảo hộ LĐ Công ty CP ĐT và XD số 4
- 9/2016 - 8/2017: Trưởng Ban kiểm soát Công ty, Trưởng phòng Tổ chức lao động
- 9/2017 - 7/2018: Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng Tổ chức lao động Công ty
- 8/2018 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát, Phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

2.4. Những thay đổi trong ban điều hành

- Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với ông Trần Xuân Hùng kể từ ngày 03/7/2018.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Hà - Thành viên HĐQT Công ty giữ chức Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 03/07/2018 thay ông Trần Xuân Hùng.
- Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty đối với ông Phan Mạnh Hà kể từ ngày 01/8/2018.
- Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Trung Hiếu kể từ ngày 12/12/2018

2.5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Số lao động sử dụng trung bình của Công ty khoảng gần 1.500 lao động trong đó số lao động dài hạn đang tham gia đóng BHXH Công ty đến 31/12/2018 là 230 người. Tất cả lao động đang làm việc đều được đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật lao động và quy chế của Công ty.

Các chính sách, chế độ của người lao động được Công ty giải quyết đầy đủ, đúng quy định; thu nhập của người lao động cũng được ổn định và nâng lên.

Công ty luôn tạo điều kiện, khích lệ và động viên CBCNV tự đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao như: Học cao học, học nâng cao, học các lớp bồi dưỡng, các khoá học đào tạo chuyên sâu, các lớp tập huấn về thuế, bảo hiểm xã hội, luật lao động, ...

Tất cả các lao động vào làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động đầy đủ. Công ty thường xuyên tổ chức khám sức khoẻ tuyển dụng cho người lao động tại công trường và khám sức khỏe định kỳ cho người lao động làm việc lâu dài tại Công ty. Công ty cam kết luôn đảm bảo trả lương đầy đủ và kịp thời cho người lao động với mức lương bình quân đạt ở mức trung bình so với các doanh nghiệp cùng ngành. Tất cả các lao động ký hợp đồng trên 3 tháng đều được công ty đóng bảo hiểm xã hội, BHYT và làm thủ tục cấp sổ bảo hiểm xã hội đầy đủ.

Công ty đã luôn ủng hộ, tạo điều kiện cho tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên Công ty hoạt động tốt nhằm duy trì các phong trào văn hóa, thể dục thể thao, ... và phát triển văn hóa Công ty đó là đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau nhằm đưa Công ty thực sự là mái nhà chung ấm áp của người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Năm 2018, Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt chỉ đạo tập trung cho công tác đầu tư, xác định mục tiêu cụ thể, dự án trọng điểm để tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nắm bắt thị trường, có các chính sách ưu tiên chuyển để khai thác sau đầu tư.

Công ty đã thực hiện cho thuê dài hạn được hầu hết các tầng của Tòa nhà ICON4 TOWER góp phần cơ cấu lại tài chính, nguồn vốn của Công ty để tập trung vào những dự án trọng điểm và duy trì hoạt động xây lắp.

Hiện nay, Công ty vẫn tiếp tục đầu tư vào các lĩnh vực sau:

3.1. Đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp liên kết

Công ty đã thực hiện góp vốn vào các công ty khác bao gồm: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 - Thăng Long (30% vốn điều lệ); Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.2 (30% vốn điều lệ); Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.5 (30% vốn điều lệ). Tổng số vốn đã góp vào 03 công ty trên là 11,88 tỷ đồng.

Hiện tại các công ty góp vốn trên chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực xây lắp đang gặp nhiều khó khăn do tồn đọng vốn, thu hồi vốn chậm, thiếu công ăn việc làm, nợ đọng thuế, BHXH cao nên có nhiều nguy cơ thua lỗ, mất vốn.

3.2. Đầu tư góp vốn khác

Công ty đầu tư ủy thác qua Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP vào Công ty cổ phần SAHABAK (phần vốn góp là 5,5 tỷ). Hiện nay Công ty cổ phần SAHABAK đã ngừng hoạt động. Công ty đang xin rút vốn khỏi Công ty cổ phần SAHABAK, làm việc với Tổng Công ty XD Hà Nội về hiệu quả đầu tư nhằm bảo toàn vốn, trích lập dự phòng rủi ro.

Đầu tư vào Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 - Vạn Xuân (8% vốn điều lệ = 4 tỷ). HĐQT Công ty đã có Nghị quyết thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư và XD số 4 - Vạn Xuân.

3.3. Đầu tư, kinh doanh bất động sản

* Dự án nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu

Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 2.109 tỷ đồng với quy mô 5,343 ha. Hiện tại Công ty đã giải ngân 68 tỷ đồng cho công tác giải phóng mặt bằng giai đoạn I và đang tiếp tục giải phóng mặt bằng giai đoạn II, thực hiện một số công việc tư vấn, thiết kế cơ sở, khoan khảo sát địa chất, thiết kế cảnh quan của dự án, phương án kiến trúc nhà ở thấp tầng, thẩm tra thiết kế cơ sở,...

Dự án đang được hoàn thiện thủ tục pháp lý về điều chỉnh quy hoạch chi tiết.

* Dự án khu biệt thự sân Golf Tam Đảo

Tổng giá trị đầu tư theo hợp đồng thực hiện là 60,94 tỷ đồng, đã chuyển nhượng hết các lô đất. Hiện còn thu hồi nốt tiền và làm thủ tục cấp sổ đỏ cho khách hàng.

* Quản lý và khai thác Tòa nhà ICON4 TOWER

Đến nay diện tích cho thuê ngắn hạn và dài hạn tại tòa nhà chiếm 98% tổng diện tích kinh doanh. Tuy nhiên diện tích khai thác dịch vụ chỉ đạt 75%, còn 25% diện tích trống do các chủ đầu tư thứ phát chưa cho thuê được cũng ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Tòa nhà.

Công ty đã chấm dứt hợp đồng Tư vấn quản lý tòa nhà với Công ty Savil. Ban quản lý Tòa nhà Công ty trực tiếp quản lý, vận hành và thực hiện nhiệm vụ khai thác kinh doanh. Hoạt động kinh doanh, quản lý tòa nhà ổn định và đạt hiệu quả tốt.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: Việt Nam đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng/ giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1.371.002.314.959	1.136.204.816.113	-13%
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	653.354.570.192	370.643.145.347	-43%
Giá vốn hàng bán	606.192.510.711	334.426.892.961	-45%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.162.059.481	36.216.252.386	-23%
Doanh thu về hoạt động tài chính	179.593.364	726.030.371	400%
Chi phí tài chính	13.806.450.245	8.305.351.627	-40%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.726.461.383	20.380.985.310	-2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.808.741.217	8.255.945.820	-35%
Lợi nhuận khác	(9.630.933.220)	(6.104.629.850)	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.177.807.997	2.151.315.970	-32%
Lợi nhuận sau thuế	445.113.511	487.597.912	10%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27,82	30,47	9%

- Các chỉ tiêu khác (nếu có):

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	0,92	0,92	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn	0,52	0,56	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,83	0,80	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	5,08	4,03	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	1,53	1,22	
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,48	0,33	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0007	0,0013	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,002	0,0022	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0003	0,0004	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,02	0,022	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số CP: 16.000.000 CP

- Loại cổ phần: Phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách cổ đông của Công ty lập ngày 30/01/2019, cơ cấu cổ đông như sau:

- **Cổ đông lớn** (sở hữu > 5% tổng số cổ phần của Công ty):

TT	Tên cổ đông	Số ĐKKD/ CMND	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ/ VDL (%)
1.	Nguyễn Kim Thành	02706900034	2.815.885	17,6%
2.	Nguyễn Đình Bách	001086026710	1.556.818	9,73%

3.	Đoàn Duy Chinh	011790500	2.500.000	15,62%
4.	Công ty CP Đầu tư bất động sản TASECO	0104079036	2.880.000	18,00%
5.	Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP	0100106338	4.137.500	25,86%

- Cơ cấu cổ đông:

TT	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	445	16.000.000		
1	Cổ đông tổ chức	03	7.017.550	70.175.500.000	43,86%
	Trong đó: Nhà nước	0			
2	Cổ đông cá nhân	442	8.982.450	89.824.500.000	56,14%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0	
2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chi phí tài chính lớn, tồn đọng vốn tại các công trình đã thi công xong, thiếu việc làm. Thị trường việc làm của ngành xây dựng ngày càng đòi hỏi khắt khe, cạnh tranh ngày càng gay gắt và khốc liệt hơn. Công tác tiếp thị và đấu thầu của Công ty đã được chú trọng đẩy mạnh tuy nhiên chưa đạt hiệu quả mong muốn.

Do thiếu việc làm dẫn đến nguồn nhân lực trong công ty bị suy giảm. Công ty cơ cấu lại tổ chức và nhân sự cho phù hợp với tình hình sản xuất. Công tác thanh toán, quyết toán, thu hồi công nợ các công trình chưa quyết liệt, chưa đạt hiệu quả cao, vốn tồn đọng tại các dự án thi công xây lắp lớn, ảnh hưởng đến nguồn vốn của Công ty.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 đã được trình bày trong phần II mục 1 của báo cáo này.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản của Công ty tính đến ngày 31/12/2018

* TĂNG, GIẢM BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Cộng
Nguyên giá TSCĐ		
<i>Số dư đầu năm</i>	224.354.802.249	224.354.802.249
Số tăng trong năm	-	-
- Mua trong năm	-	-
- Đầu tư XD/CB hoàn thành	-	-
Số giảm trong năm	15.750.919.292	15.750.919.292
- Thanh lý, nhượng bán, chuyển nhượng	15.750.919.292	15.750.919.292
- Giảm khác	-	-
<i>Số dư cuối năm</i>	208.603.882.957	208.603.882.957
Giá trị hao mòn lũy kế		
<i>Số dư đầu năm</i>	32.128.796.585	32.128.796.585
Số tăng trong năm	6.407.338.139	6.407.338.139
- Khấu hao trong năm	6.407.338.139	6.407.338.139
- Tăng khác	-	-
Số giảm trong năm	2.188.581.536	2.188.581.536
- Thanh lý, nhượng bán, chuyển nhượng	2.188.581.536	2.188.581.536
- Giảm khác	-	-
<i>Số dư cuối năm</i>	36.347.553.188	36.347.553.188
Giá trị còn lại		
Tại ngày đầu năm	192.226.005.664	192.226.005.664
Tại ngày cuối năm	172.256.329.769	172.256.329.769

* TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị dụng cụ quản lý	Đơn vị tính: VND	
					Cộng	
Nguyên giá TSCĐ						
<i>Số dư đầu năm</i>	97.088.940.947	195.246.845.739	10.428.604.741	879.427.887		303.643.819.314
Số tăng trong năm	-	-	-	-		-
- <i>Mua trong năm</i>	-	-	-	-		-
- <i>Tăng do điều chuyển</i>	-	-	-	-		-
Số giảm trong năm	-	4.706.066.662	72.000.000	174.200.436		4.952.267.098
- <i>Thanh lý, nhượng bán</i>	-	4.706.066.662	72.000.000	174.200.436		4.952.267.098
- <i>Giảm khác</i>	-	-	-	-		-
<i>Số dư cuối năm</i>	97.088.940.947	190.540.779.077	10.356.604.741	705.227.451		298.691.552.216
Giá trị hao mòn lũy kế						
<i>Số dư đầu năm</i>	9.668.889.769	133.861.789.737	10.428.604.741	815.057.505		154.774.341.752
Số tăng trong năm	2.876.845.145	7.709.721.064	-	21.930.818		10.608.497.027
- <i>Khấu hao trong năm</i>	2.876.845.145	7.709.721.064	-	21.930.818		10.608.497.027
- <i>Tăng do điều chuyển</i>	-	-	-	-		-
Số giảm trong năm	-	4.628.896.386	72.000.000	159.181.236		4.860.077.622
- <i>Thanh lý, nhượng bán</i>	-	4.628.896.386	72.000.000	159.181.236		4.860.077.622
- <i>Giảm khác</i>	-	-	-	-		-
<i>Số dư cuối năm</i>	2.545.734.914	136.942.614.415	10.356.604.741	677.807.087		160.522.761.157
Giá trị còn lại						
Tại ngày đầu năm	87.420.051.178	61.385.056.002	-	-		148.869.477.562
Tại ngày cuối năm	84.543.206.033	53.598.164.662	-	27.420.364		138.168.791.059

* TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VỐ HÌNH

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Lợi thế kinh doanh	Đơn vị tính: VND	
			Cộng	
Nguyên giá TSCĐ				
<i>Số dư đầu năm</i>	27.062.691.744	1.000.000.000	28.062.691.744	
Số tăng trong năm	-	-	-	
- Mua trong năm	-	-	-	
- Đầu tư XDCB hoàn thành	-	-	-	
Số giảm trong năm	1.388.032.966		1.388.032.966	
- Thanh lý, nhượng bán, chuyển nhượng	1.388.032.966		1.388.032.966	
- Giảm khác				
<i>Số dư cuối năm</i>	25.674.658.778	1.000.000.000	26.674.658.778	
Giá trị hao mòn lũy kế				
<i>Số dư đầu năm</i>	4.978.538.998	1.000.000.000	5.978.538.998	
Số tăng trong năm	819.953.553		819.953.553	
- Khấu hao trong năm	819.953.553		819.953.553	
- Tăng khác				
Số giảm trong năm	249.082.463		249.082.463	
- Thanh lý, nhượng bán, chuyển nhượng	249.082.463		249.082.463	
- Giảm khác				
<i>Số dư cuối năm</i>	5.549.410.088	1.000.000.000	6.549.410.088	
Giá trị còn lại				
Tại ngày đầu năm	22.084.152.746		22.084.152.746	
Tại ngày cuối năm	20.125.248.690		20.125.248.690	

b) *Nợ phải trả*

TT	Nội dung	01/01/2018	31/12/2018
I	Nợ ngắn hạn	977.691.447.410	749.090.836.602
1	Phải trả người bán ngắn hạn	433.074.963.399	321.702.090.539
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	84.685.092.187	125.320.313.421
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	29.812.081.524	20.682.162.868
4	Phải trả người lao động	76.347.010.243	28.562.648.328
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	61.618.308.818	88.044.553.622
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	6.696.562.500	6.696.562.500
7	Phải trả ngắn hạn khác	51.023.037.533	84.444.357.041
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	232.452.551.954	71.716.809.031
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.981.839.252	1.921.339.252
II	Nợ dài hạn	167.916.904.500	161.232.418.550
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	167.414.062.500	160.717.500.000
2	Phải trả dài hạn khác	502.842.000	514.918.550
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
	Tổng cộng nợ phải trả	1.145.608.351.910	910.323.255.152

• **Nợ ngắn hạn**

- Khoản phải trả người bán chủ yếu là khoản phải trả cho nhà cung cấp vật liệu xây dựng trong nước và nhà thầu phụ.
- Khoản người mua trả tiền trước là khoản khách hàng tạm ứng giá trị công việc theo tiến độ và hợp đồng.
- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước chủ yếu là thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân phải nộp vào thời điểm cuối kỳ.
- Khoản phải trả người lao động: Là khoản tiền lương cho người lao động vào thời điểm cuối tháng.

Tổng nợ ngắn hạn của Công ty đã giảm nhiều (gần 24%) so với cùng kỳ năm trước.

- **Nợ dài hạn của Công ty:** chủ yếu là doanh thu chưa thực hiện từ cho thuê văn phòng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Năm 2018, Công ty tiếp tục thực hiện sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Công ty, đặc biệt chú trọng việc sắp xếp lại khối Phòng ban Công ty, cơ cấu lại Ban điều hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, đảm bảo cho bộ máy gọn nhẹ và hoạt động có hiệu quả. Tuy nhiên việc cơ cấu lại nhân sự và bộ máy tổ chức các chi nhánh trực thuộc Công ty chưa thực hiện quyết liệt.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện các quy định, quy chế nội bộ trong Công ty tạo sự quản lý thống nhất, phù hợp với đơn vị và pháp luật hiện hành. Công ty đã xây dựng hệ thống thanh bảng

lương, quy chế trả lương cho CBCNV nhằm động viên khuyến khích người lao động, tăng cường vai trò của người quản lý Công ty.

Số lượng lao động hiện tại của Công ty được sắp xếp, điều động phù hợp với tình hình sản xuất của Công ty. Công ty luôn động viên, khuyến khích tạo điều kiện cho CBCNV tự đào tạo nâng cao trình độ để đảm nhận các công việc được giao và thực hiện tuyển dụng CBCNV có năng lực, kinh nghiệm theo yêu cầu công việc.

- Các chế độ tiền lương, bảo hiểm và các khoản phúc lợi khác vẫn được Công ty quan tâm, chú trọng giải quyết. Đồng thời Công ty còn có các chế độ phúc lợi khác như tặng quà, thưởng, nghỉ mát... cho CBCNV trong những dịp lễ lớn của đất nước nhằm khuyến khích động viên và đoàn kết trong toàn thể CBCNV Công ty.

- Trong năm qua, tình hình tài chính của Công ty vẫn còn nhiều khó khăn. Các dự án bất động sản đã đầu tư của Công ty khai thác được như kỳ vọng, nguồn vốn bị ứ đọng, chi phí tài chính cao đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty. Ban điều hành Công ty cũng đã thực hiện một số giải pháp cụ thể để giúp doanh nghiệp từng bước vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh, giữ uy tín với ngân hàng, đảm bảo dòng tiền cho sản xuất, giữ ổn định đời sống cán bộ công nhân viên. Cụ thể như sau:

+ Tăng cường công tác thu hồi công nợ tại các dự án, công trình Công ty đã và đang thi công, chỉ đạo sát sao việc triển khai thi công, xác định sản lượng, doanh thu ở từng giai đoạn.

+ Cơ cấu lại các khoản mục đầu tư để thu hồi vốn, giảm áp lực vay ngân hàng.

+ Thực hiện nghiêm các chính sách tiết kiệm chi phí, giảm thiểu chi tiêu, ưu tiên vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh

- Về xây dựng và phát triển thương hiệu: đã rất được Công ty coi trọng. Công ty đã thành lập Ban phát triển xây dựng hình ảnh Công ty do đồng chí Tổng Giám đốc làm trưởng ban. Xây dựng và quản bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty đã được chú trọng, đầu tư tại các công trình Công ty thi công.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2019, triển vọng của nền kinh tế Việt Nam dự báo có nhiều thuận lợi hơn. Trên cơ sở nhận định được lợi thế và những khó khăn thách thức trước mắt cùng với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đưa ra kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

- Lấy việc duy trì, ổn định để tạo đà phát triển, đảm bảo đời sống của CBCNV là mục tiêu xuyên suốt trong năm. Phát huy hiệu quả năng lực lõi xây lắp các công trình, không chạy theo doanh thu. Tăng cường liên kết mọi nguồn lực trong và ngoài Công ty để khai thác thị trường tìm kiếm việc làm, nâng cao năng lực đấu thầu, tổ chức thi công. Chú trọng những dự án, công trình có nguồn vốn rõ ràng, dòng tiền ổn định; tập trung vào ác công trình vốn tư nhân của các chủ đầu tư có uy tín trên thị trường và các nguồn vốn ngân sách được ưu tiên.

- Quyết liệt, sâu sát và thực hiện những giải pháp cứng rắn để thu hồi công nợ. Tăng cường giám sát các đơn vị trực thuộc để pháp ảnh kịp thời hiệu quả hoạt động SXKD. Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu của SXKD của từng đơn vị.

- Tiếp tục củng cố, tái cơ cấu tài chính, cơ cấu tài sản, đảm bảo tài chính của Công ty luôn lành mạnh và chủ động đáp ứng được với yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty. Tìm kiếm nguồn vốn mới phục vụ cho các dự án, công trình sẽ triển khai. Quản lý chặt chẽ, tiết giảm tối đa chi phí quản lý và chi phí sản xuất.

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới bộ máy và phương thức quản lý, điều hành cho phù hợp với điều kiện và năng lực thực tế của Công ty.

- Đẩy mạnh triển khai dự án đầu tư, tập trung khai thác bất động sản, máy móc thiết bị sau đầu tư có hiệu quả.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự; tập trung rà soát, cơ cấu dứt điểm các đơn vị làm ăn không hiệu quả. Hoạch định chiến lược trung và dài hạn cho Công ty hướng tới việc xây dựng, củng cố và nâng cao thương hiệu "ICON4" trên thị trường.

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (dự kiến) năm 2019 của Công ty như sau:

STT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019 (Dự kiến)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	600
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	550
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	600
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,8
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo quyết liệt và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Các mục tiêu, yêu cầu đặt ra đã được triển khai đồng bộ, quyết liệt và đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, mục tiêu chưa đạt được. Cụ thể:

- Kế hoạch SXKD không đạt về các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu.

- Chưa thực hiện xong việc quyết toán vốn đầu tư tại dự án 243A Đê La Thành.

- Việc thu hồi công nợ tồn đọng trong lĩnh vực xây lắp mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định tuy nhiên việc thu hồi và giải quyết những tồn tại về tài chính ở các công trình đã thi công xong rất lâu vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn.

- Việc cơ cấu sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Công ty vẫn chưa được thực hiện một cách dứt điểm, các tồn tại về tài chính của các đơn vị này còn nhiều mà vẫn chưa có phương án giải quyết triệt để.

Nguyên nhân chủ yếu:

- Thị trường xây dựng với nguồn vốn ngân sách bị thu hẹp. Các dự án xây dựng hiện nay chủ yếu là nguồn vốn tư nhân với những những đòi hỏi, yêu cầu ngày càng cao về tiến độ, chất lượng công trình đồng thời có sự cạnh tranh gay gắt giữa các nhà thầu đẩy giá thầu xuống thấp;

- Năng lực về nhân lực, máy móc thi công,... của Công ty còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường,....

- Các tồn tại về tài chính của Công ty là rất lớn, xảy ra từ nhiều năm trước, cách xử lý không triệt để dẫn đến ngày càng khó khăn trong công tác xử lý về tài chính. Nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội, phải trả khách hàng qua các vụ việc tranh tụng tại tòa án là những gánh nặng thêm trong công tác xử lý tài chính và ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD.

- Nguồn vốn cung cấp cho hoạt động SXKD rất khó khăn, chưa kịp thời do nguồn vốn bị ảnh hưởng bởi công tác thu hồi công nợ tồn đọng rất chậm tại các công trình đã thi công xong, nợ phải trả khách hàng tại các vụ kiện của khách hàng với Công ty, trả nợ thuế, BHXH...
- Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm còn yếu, không hiệu quả.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của ban Tổng Giám đốc Công ty

HĐQT Công ty đã bám sát hoạt động của Công ty, thường xuyên trao đổi và đưa ra các Nghị quyết để chỉ đạo, yêu cầu Ban Tổng giám đốc thực hiện, chỉ đạo hoạt động của Công ty.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện việc chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh một cách sát sao, thiết thực và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ và các cuộc họp đột xuất. Tổng giám đốc đã thường xuyên, quyết liệt trong rà soát nợ đọng, thu hồi vốn, chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Đồng thời trăn trở và tìm mọi cách đổi mới phương thức sản xuất để Công ty ổn định sản xuất.

Ban Tổng giám đốc đã tích cực đề xuất phương án giải quyết các tồn tại và triển khai các nghị quyết của HĐQT; đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

Các quyết định của Ban Tổng giám đốc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, theo Luật doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan, các quy định trong Điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty.

Tuy vậy, trong năm 2018, mặc dù đã cố gắng và nỗ lực thực hiện các biện pháp nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh song hiệu quả đạt được chưa cao, sự gắn kết trong quá trình sản xuất kinh doanh còn rời rạc, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của Ban điều hành Công ty để vượt qua khó khăn. Ban Giám đốc chưa đưa ra chế tài rõ ràng, chưa quyết liệt trong việc xử lý công nợ, nợ đọng của các đơn vị làm ăn thua lỗ, hoặc có nguy cơ thua lỗ, dẫn đến hiệu quả kinh doanh thấp.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT Công ty

Trước những cơ hội và thách thức, từ những đúc rút các bài học kinh nghiệm trong quá trình hoạt động trong những năm vừa qua, HĐQT Công ty đã xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động của mình trong năm 2019 với những nội dung cơ bản sau:

- Thường xuyên theo dõi sát diễn biến thực tế về tình hình thị trường, tình hình sản xuất kinh doanh để điều chỉnh linh hoạt và kịp thời đưa ra các định hướng, quyết sách, giải pháp phù hợp đảm bảo triển khai tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- HĐQT đã phân công cụ thể công việc cho các thành viên HĐQT đề cao tinh thần trách nhiệm và tính chủ động trong công việc, tham gia sâu sát vào các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tăng cường, nâng cao vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, BKS và Ban điều hành giữ vững đoàn kết nội bộ và tạo điều kiện, hỗ trợ tối đa để Tổng giám đốc phát huy vai trò trách nhiệm trong điều hành.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành Công ty, củng cố tổ chức sản xuất và thực hiện tái cơ cấu toàn diện doanh nghiệp để phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường và vì mục tiêu ổn định và phát triển của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hoàn tất các thủ tục đầu tư tại dự án Nhóm nhà ở phía Đông Nam đường Tố Hữu để làm sao tiến hành khởi công dự án trong thời gian sớm nhất. Tập trung quyết toán, kiểm toán Dự án Tòa nhà ICON4 xong dứt điểm trong năm 2019.
- Tăng cường công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành; tích cực thu hồi vốn ở các công trình tồn đọng lớn, kéo dài; quyết toán nội bộ các công trình đã hoàn thành, làm rõ trách nhiệm các cá nhân nếu để công trình bị lỗ.
- Chú trọng công tác quản lý, vận hành, đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm chi phí quản lý để tăng doanh thu trong việc khai thác dịch vụ Tòa nhà ICON4.
- Tăng cường chỉ đạo công tác marketing tìm kiếm việc làm để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

V. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị Công ty

1.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 người. Gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT chuyên trách
2	Trần Xuân Hùng	Phó chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Kim Thành	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Song Hà	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty
5	Nguyễn Đức Hà	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

Chi tiết về các thành viên được trình bày trong phần II mục 2.

1.2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

HĐQT thường xuyên ra các nghị quyết kịp thời để chỉ đạo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát sát sao các hoạt động của Ban giám đốc để thực hiện đúng yêu cầu của HĐQT. HĐQT luôn rà soát, cập nhật và yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo cụ thể tình hình SXKD của Công ty tại các cuộc họp HĐQT.

Hội đồng quản trị trong năm qua đã 02 lần tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, 01 lần lấy phiếu xin ý kiến đề thông qua và quyết định phê duyệt các vấn đề trọng yếu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài việc tổ chức các cuộc họp, Hội đồng quản trị còn thường xuyên lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua các nội dung và ban hành các nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện đảm bảo công tác SXKD được kịp thời, thông suốt.

HĐQT đã ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định thuộc thẩm quyền của mình. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều nghị quyết định hướng và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã và đang tiếp tục hoàn

thiện cơ cấu mô hình tổ chức của Công ty, hoàn thiện bộ máy quản lý, xây dựng các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với định hướng sản xuất kinh doanh cũng như mô hình hoạt động của Công ty hiện nay.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, hoạt động tài chính, tình hình thực hiện chế độ chính sách, Pháp luật của Nhà nước, quy chế nội bộ của Công ty. Chỉ đạo, giám sát, thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách Pháp luật của Nhà nước, quy chế nội bộ của Công ty.

Ban hành hệ thống văn bản, quy chế sát thực với điều kiện, mục đích và quyền lợi của Công ty, phù hợp với Quy định hiện hành của Pháp luật.

HĐQT Công ty thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. HĐQT tham gia sâu sát vào quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành, trực tiếp cùng Ban điều hành tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong mọi mặt hoạt động của Công ty.

1.3. Công tác quản trị nội bộ

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã có 20 cuộc họp, 19 lần lấy ý kiến và ban hành 36 Nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Các nghị quyết tập trung chủ yếu vào những nội dung sau:

- Kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, giải pháp thực hiện;
- Công tác nhân sự, cơ cấu lại bộ máy quản lý Công ty;
- Công tác triển khai dự án đầu tư; Công tác đầu tư và khai thác sau đầu tư;
- Công tác chuyển nhượng, thanh lý tài sản;
- Công tác giải quyết các vấn đề nóng trong điều hành: huy động vốn, thu hồi vốn nợ đọng, công tác quản lý chất lượng công trình, công tác nhân sự, cơ cấu mô hình các đơn vị trực thuộc Công ty làm ăn thua lỗ.

1.4. Thực hiện chế độ họp HĐQT, công tác báo cáo

- HĐQT thường xuyên tổ chức họp thường kỳ hàng tháng hoặc ngay khi có các vấn đề cần giải quyết. Nội dung họp được chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ, cụ thể. Biên bản họp được ghi chép đầy đủ, rõ ràng đúng quy định;

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định kịp thời và thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện;

- Thực hiện công tác báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và các cơ quan chức năng, đầy đủ, kịp thời.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của ban kiểm soát

Trong năm, nhân sự Ban kiểm soát có nhiều thay đổi, 02 lần thay đổi Thành viên và Trưởng Ban kiểm soát. Hiện nay, Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên và ông Vũ Quốc Miên được bầu làm trưởng Ban. Gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Vũ Quốc Miên	Trưởng Ban KS

2	Ông Ngô Xuân Vinh	Thành viên
3	Bà Vũ Kim Huế	Thành viên

Thông tin chi tiết về từng thành viên đã được trình bày trong phần II mục 2.

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Các thành viên thường xuyên giám sát, kiểm soát các hoạt động của Ban điều hành, Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Năm 2018, Ban kiểm soát đã họp chính thức 04 cuộc họp. Ngoài ra còn thường xuyên trao đổi, tham gia họp cùng Hội đồng quản trị, Ban điều hành để nắm bắt tình hình có ý kiến kịp thời trong quá trình quản trị, điều hành Công ty

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát và Ban điều có cử Thành viên Ban kiểm soát tham dự họp cùng; Các cuộc họp giao ban sản xuất của Ban điều hành, Ban kiểm soát cũng đều có người tham gia.

- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thường xuyên thông tin và phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc ra Nghị quyết và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Ban đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

3.1. Các giao dịch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm
1	Trần Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	803.059	59	Bán
2	Nguyễn Thục Hiền	Vợ ông Trần Xuân Hùng	45.000	0	Bán
3	Nguyễn Đức Hà	TV HĐQT, Tổng giám đốc	0	150.300	Mua
4	Vũ Kim Huế	Thành viên BKS	3.437	0	Bán
5	Công ty CP DV Hàng không Thăng Long	Người liên quan	6.016.182	1.556.818	Bán
6	Công ty CP Đầu tư BĐS Taseco	Người liên quan	0	2.880.000	Mua

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

3.2. Thù lao cho HĐQT và BKS Công ty năm 2018

Căn cứ vào kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS đã được Hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua là 960.000.000 đồng. Trong đó dự kiến chi 720.000.000 đồng chi trả thù lao cho thành viên HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất.

Công ty chưa thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát kiểm nhiệm 2018.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán

Theo ý kiến của kiểm toán viên, ngoài trừ vấn đề nêu tại phần “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

- Tại thời điểm 31/12/2018, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ biên bản đối chiếu xác nhận công nợ về các khoản phải thu với tỷ lệ là 42,81%, các khoản phải trả với tỷ lệ là 65,15%. Bằng các thủ tục thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp về giá trị ghi sổ của các khoản mục nói trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này cũng như số dự phòng phải thu khó đòi cần trích lập hay không.

- Tại thời điểm kiểm toán, Công ty chưa cung cấp được Báo cáo tài chính của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4.2 mà công ty góp vốn đầu tư dài hạn số tiền 1.800.000.000 đồng. Do đó, chúng tôi không đủ căn cứ để xác định giá trị hợp lý của khoản mục “Đầu tư tài chính dài hạn”.

2. Báo cáo tài chính năm 2018

(Chi tiết báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã kiểm toán được gửi kèm)

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán NN;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Lưu TCHC.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XD SỐ 4

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thanh Sơn